

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-PT

Ngày: 23/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN**

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nghiêm Thị Lượng.

2. Ông Vũ Công Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký TAND tỉnh BN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 143/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Bùi Văn Th và Nguyễn Văn Ph do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 74/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh BN.

** Bị cáo có kháng cáo:*

1. Bùi Văn Th, sinh năm 1998; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đạo Xá, xã Nghĩa Đạo, huyện TT, tỉnh BN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 30/3/2021 đến nay, hiện tại ngoại; Có mặt.

2. Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1996; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Nghĩa Thuận, xã Nghĩa Đạo, huyện TT, tỉnh BN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1979; có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 2002 và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54 ngày 15/10/2014 của TAND huyện TT, tỉnh BN xử phạt 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 29/3/2021 đến nay, hiện tại ngoại; Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Ph:** Ông Dương Lê Ước An (Có mặt) và ông Nguyễn Văn Hải (Vắng mặt) - Luật sư thuộc Công ty Luật hợp danh Đại An Phát, Đoàn luật sư T phố Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo, không bị kháng nghị được triệu tập đến phiên tòa:

- Nguyễn Văn N, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đạo Xá, xã Nghĩa Đạo, huyện TT, tỉnh BN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1971; Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại Bản án số 54 ngày 15/10/2014, Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh BN xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại; Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Thuận, xã Nghĩa Đạo, huyện TT, tỉnh BN. Có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Ông Cao Văn Ph, Điều tra viên Công an huyện TT. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Văn Đ không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ph, mở quán bán nước ở khu vực Trung tâm văn hóa Luy Lâu thuộc thị trấn Hồ, huyện TT. Khoảng 23 giờ ngày 21/11/2020, sau khi dọn hàng nước xong, Ph đi xe mô tô nhãn hiệu Honda SH BKS 99F1- 202.99 về nhà bà Nguyễn Thị V (mẹ của Ph) thuê tại phố Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện TT.

Buổi tối ngày 21/11/2020, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hoàng L, Bùi Văn Th, 01 N thanh niên tên Dũng, sinh năm 1996 ở Phố Nối, tỉnh Hưng Yên và 01 N thanh niên tên Toàn, sinh năm 1996 quê ở Thanh Hóa đi ăn sinh

nhật N, sau đó cùng nhau đi hát Karaoke tại quán Karaoke Phương Đông ở thị trấn Hồ, huyện TT, tỉnh BN. Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, cả nhóm nghỉ không hát nữa đi về. L và T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Altis biển kiểm soát 99A - 269.83 đi về trước. Còn Dũng chở N đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không rõ biển kiểm soát của Dũng, Toàn chở Đoàn đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không rõ biển kiểm soát của Toàn đi theo đường Âu Cơ để về nhà tại xã Nghĩa Đạo.

N khai nhận: Khi đi đến đoạn đường Âu Cơ thuộc Ấp Đông Côi, thị trấn Hồ thì N và Dũng nhìn thấy 01 N thanh niên điều khiển xe mô tô đi ở phía trước. Dũng nghĩ rằng N thanh niên này là người đi chơi cùng nhóm với mình nên Dũng điều khiển xe mô tô lên ngang với xe của người này và nói: “đi nhanh rồi về”.

Ph khai nhận: Dũng có dùng tay đánh vào đầu của Ph. Lúc này, N nhận ra người thanh niên này là Ph nên nói với Dũng: “không phải, đây là em của anh”. Đồng thời, N nói với Ph: “Đi đâu về đấy” nhưng không thấy Ph trả lời. Ph nói với Dũng: “Thằng kia mày nói gì đấy”. N nói với Ph: “Toàn em với nhau làm gì phải thế”. Ph trả lời: “toàn anh em với nhau anh định đánh em à, anh thích thì đứng lại đánh nhau”. N trả lời Ph: “em thích thế nào cũng được”. Sau đó, khi đi đến đoạn trước cửa nhà của bà V (mẹ Ph) thuê thì Ph dừng xe lại, Toàn và N cũng dừng xe lại. N xuống xe đến vị trí Ph đang đứng. Đoàn và Dũng thấy N có xảy ra to tiếng cãi nhau với Ph nên cũng dừng xe lại xem. N tiến lại trước mặt của Ph và nói với Ph: “Ý mày làm sao” thì Ph liền dùng tay phải đấm một phát vào mặt của N làm N bị thương chảy máu mồm. Sau đó, N gọi điện cho L nói cho L biết việc N bị Ph đánh và bảo L quay lại theo đường Âu Cơ, thị trấn Hồ để giải quyết mâu thuẫn. L đồng ý rồi cùng T đi xe ô tô quay lại chỗ N. Lúc này, N và Ph không đánh nhau nữa mà đứng to tiếng chửi nhau, cụ thể chửi nhau thế nào đến nay N và Ph không nhớ. Sau đó, Ph dắt xe máy SH của mình lên vỉa hè để chờ nhóm người của N gọi đến. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, L và Thanh quay lại đến chỗ N. L hỏi N: “Ai đánh?” thì N chỉ vào Ph. Lúc này, L nói: “Sao lại đánh nhau, sao lại đánh nó”, đồng thời L vừa xông vào chửi bới Ph, vừa dùng chân đạp vào mạng sườn của Ph. Lúc này, Đoàn, N và T thấy L xông vào đánh Ph nên cũng xông vào đánh Ph. Đoàn xông vào vừa chửi bới vừa dùng chân, tay không đấm đá vào người của Ph. Cùng lúc này, N nhìn thấy 01 đoạn ống nhựa loại ống nước dài khoảng 1 mét, đường kính 3,6 cm ở nền vỉa hè nên đã nhặt lên rồi cầm bằng 2 tay vụt liên tiếp vào người của Ph làm ống nhựa bị gãy thì N vứt đoạn ống nhựa còn lại xuống nền đất. T xông vào đánh Ph một

phát rồi nhìn thấy đoạn ống nhựa ngắn ở gần chân N có đặc điểm là dài 40 cm, một đầu gắn nút nối cong, đường kính 3,6 cm. T nhặt đoạn ống nhựa này lên và vụt nhiều phát vào người Ph rồi bỏ lại đoạn gậy ống nhựa ở sát mép đường. Sau đó, N ra bãi đất trống gần đó lấy được 01 đoạn gậy gỗ dựng sát tường nhà có đặc điểm dài 172 cm, đường kính 5 cm, một đầu cắt vát rồi quay lại chỗ Ph. N dùng gậy gỗ này vụt nhiều phát trúng vào người Ph. Dũng, Toàn cũng tham gia đánh Ph bằng chân tay không. Khi L và nhóm của N xông vào đánh Ph thì lúc này Ph tay phải cầm điện thoại, tay trái cầm chùm chìa khóa trong đó có chìa khóa xe mô tô, khua tay về phía nhóm của L và N để đánh trả, khi khua tay có trúng vào người ai hay không Ph không rõ.

L khai nhận: Khi L xông vào dùng chân tay không đâm đá, chửi bới Ph thì Ph chống trả, chửi bới L và Ph dùng chìa khóa cầm ở tay đánh vào vùng đầu, tai và mặt của L làm L bị thương chảy máu ở vùng đầu và tai. Lúc này, chị V (mẹ Ph) đi thể dục về đang trong nhà nhìn thấy Ph bị nhóm của N đánh nên đã xông ra can ngăn và đỡ Ph dậy. T dùng tay túm tóc kéo chị V ra khu vực vỉa hè, ấn đầu chị V xuống đất rồi dùng tay phải đâm chị V một cái vào người. Đoàn tiếp tục xông vào đánh Ph, giằng co vật lộn với Ph ở vỉa hè. Quá trình vật lộn, Đoàn và Ph liên tục chửi bới nhau gây ồn ào, náo loạn. Sau đó, Ph bỏ chạy vào khu đất trống gần đó thì Đoàn đuổi theo nhưng không kịp. N tiếp tục lấy một đoạn gậy gỗ khác ở khu vực gần nhà dân có đặc điểm dài 175 cm, đường kính 5 cm, một đầu cắt vát đuổi theo Ph về hướng khu đô thị Little Sài Gòn. N chạy đuổi theo Ph khoảng 20m nhưng không kịp thì N dừng lại rồi vụt chiếc gậy này ở hiện trường. Sau đó nhóm của N đi về. Một lúc sau, Ph thấy nhóm của N đã về nên cũng đi về nhà. Cùng ngày, chị V làm đơn trình báo Công an huyện TT sự việc như đã nêu trên.

Sau khi nhận được tin báo của chị V, Cơ quan CQĐT Công an huyện TT đã T lập đoàn khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ xô xát đánh nhau, gây rối trật tự công cộng và đã thu giữ được tại hiện trường vật chứng của vụ án gồm có: 01 gậy gỗ dài 175 cm, đường kính 5 cm, một đầu cắt vát; 01 gậy gỗ dài 172 cm, đường kính 5 cm, một đầu cắt vát; 01 gậy bằng ống nhựa dài 40 cm, một đầu gắn nút nối đường kính 3,6 cm, một đầu ống nhựa có vết vỡ nham nhở.

Sau khi xảy ra vụ việc xô xát, chửi bới, đánh nhau của nhóm N và Ph ngày 21/11/2020, Trưởng khu phố Đông Côi, Trưởng thôn Ấp Đông Côi và Công an thị trấn Hồ, huyện TT nhận thấy vụ việc này xảy ra trên đoạn đường ở khu vực đông dân cư, gây hoang mang đến quần chúng nhân dân, gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống thường nhật của các hộ dân, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các hộ dân trên tuyến đường, khu vực mà các đối tượng chửi bới, đuổi đánh nhau cũng như tạo tiền đề dư luận xấu, vì vậy có công văn đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng tham gia gây rối trật tự công cộng.

Quá trình điều tra xác định: Khi xảy ra xô xát, chửi bới đánh nhau giữa nhóm của N và Ph dẫn đến hậu quả L, Ph, N và chị V bị thương tích. Cụ thể: Chị V bị chảy máu vùng miệng, xây xát da khuỷu tay trái. N bị thương tích chảy máu ở mặt, L bị thương tích xây xát da, chảy máu ở vùng mặt. Ph bị bầm tím quanh mắt phải, sưng nề má phải, cổ tay trái. Ngày 08/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện TT ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 49, 50, 51, 52 đối với L, Ph, N và chị V. Tuy nhiên, L, Ph, N và chị V đều có đơn xin từ chối giám định thương tích, cam đoan việc từ chối giám định thương tích hoàn toàn tự nguyện. Chị V, L, Ph, N không yêu cầu những người gây ra thương tích cho mình phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra vụ án đã thu giữ đoạn video từ camera an ninh nhà chị Đinh Thị Thanh ghi lại hình ảnh vụ đánh nhau, gây rối trật tự công cộng giữa nhóm của N và Ph ngày 21/11/2020. CQĐT đã tiến hành cho L, N, Ph, T, Đoàn xem lại đoạn video, kết quả kiểm tra video phù hợp với lời khai của các bị cáo và diễn biến hành vi như đã trình bày ở trên tuy nhiên sau khi xem xong thì Ph không ký biên bản.

Tại CQĐT, Nguyễn Văn N, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn Ph đã T khản khai báo hành vi phạm tội.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 74/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh BN đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 25 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng hình phạt và xử phạt các bị cáo khác, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn Ph kháng cáo kêu oan.

Ngày 11/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Bùi Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tuy nhiên, ngày 20/01/2022 bị cáo N đã có văn bản xin rút toàn bộ kháng cáo, Toà án nhân dân tỉnh BN đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Văn Th và Nguyễn Văn Ph giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo T trình bày hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo thừa nhận án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng, đúng tội, tuy nhiên hình phạt 25 tháng tù áp dụng đối với bị cáo là nặng. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét hiện nay bị cáo đang bị bệnh suy thận nặng, quá trình điều tra bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Ph trình bày: bị cáo không hò hét chửi bới, bị cáo không gây thương tích cho L, khi xảy ra xô xát các đối tượng xông vào đánh bị cáo thì bị cáo không đánh chống trả lại và cũng không cầm chùy chìa khoá xe máy vì lúc đó bị cáo đã đứt chùy chìa khoá vào túi áo rồi. Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai và viết bản tự khai có cầm chùy chìa khoá là do Điều tra viên hướng dẫn bị cáo viết và khai cho phù hợp. Bị cáo thừa nhận lúc đầu khi bị cáo đâm N, bị cáo có dùng chùy chìa khoá xe máy SH đâm vào mồm N bằng tay phải. Bị cáo thấy, án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là không đúng, bị cáo chỉ là bị hại.

Tại phiên tòa Điều tra viên trong vụ án là ông Cao Văn Ph trình bày: Khẳng định quá trình điều tra là hoàn toàn khách quan và đúng quy định của pháp luật, không có việc ép cung hay hướng dẫn khai như bị cáo Ph trình bày. Riêng về vấn đề khám nghiệm hiện trường ông Ph khẳng định: Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, ông trực tiếp có mặt khám nghiệm hiện trường và ký tên vào biên bản. Việc bà V trình bày ông không có mặt khi khám nghiệm hiện trường và quá trình điều tra bà V có giao nộp cho ông 1 file video là không đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, các chứng cứ tài

liệu có trong hồ sơ, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX chấp nhận kháng cáo.

Luật sư Dương Lê Ước An bào chữa cho bị cáo Ph phát biểu quan điểm: Cho rằng việc điều tra, truy tố vụ án có nhiều sai sót. Bởi lẽ:

Về tội danh: Cáo trạng truy tố bị cáo Ph theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là không phù hợp vì hành vi gây rối theo quy định phải có sự chủ động hò hét, la lối và phải ở khu dân cư đông người. Trong vụ án này, bị cáo Ph là người bị động, bị người khác đánh và không có hành vi hò hét, la lối gì. Tuy nhiên, nếu bị cáo có bị truy tố thì việc truy tố bị cáo Ph theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS cũng là không đúng vì không có căn cứ để xác định chùm chìa khoá là vũ khí hay hung khí nguy hiểm theo quy định của pháp luật. Mặt khác, trong vụ án này xác định có đồng phạm nhưng có bị cáo bị truy tố ở khoản 1, có bị cáo lại truy tố ở khoản 2 Điều 318 BLHS là không đúng.

Luật sư cho rằng trong vụ án này đã có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án và bỏ lọt người phạm tội. Vì khi khám nghiệm hiện trường không có Điều tra viên Cao Văn Ph nhưng trong biên bản vẫn có chữ ký của ông Ph là có dấu hiệu biên bản khám nghiệm hiện trường được lập không; gia đình bị cáo Ph có cung cấp file video ghi lại vụ đánh nhau này nhưng không được đưa vào hồ sơ vụ án; tại BL 61 thể hiện buổi làm việc để giải trình về đoạn video có bị cáo Ph, tuy nhiên biên bản làm việc không có chữ ký của bị cáo Ph nhưng không được làm rõ là vi phạm pháp luật và biên bản này không có giá trị pháp lý; một số bút lục bị tẩy xóa nhưng cũng không được làm rõ, một số biên bản lấy lời khai bị cáo Ph không được tự đọc lại và cũng không được nghe đọc lại trước khi ký tên là vi phạm Điều 178 BLTTHS, một số tình tiết trong vụ án giữa cáo trạng và kết luận điều tra không thống nhất...

Ngoài ra, vụ án còn có 2 đối tượng làm cùng với các bị cáo khác trong vụ án này ở khu công nghiệp cũng tham gia đánh bị cáo Ph nhưng chưa được điều tra làm rõ là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Từ những phân tích trên, luật sư đề nghị HĐXX huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Ph đồng ý với quan điểm của luật sư và tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo chỉ là bị hại, bị cáo bị oan.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:

Thứ nhất: Tại phiên toà hôm nay, HĐXX đã cho trình chiếu 2 đoạn video, 1 đoạn video do Cơ quan điều tra thu thập được và 1 đoạn video do gia đình bị cáo cung cấp tại phiên toà sơ thẩm đã thể hiện rõ chuỗi hành vi của bị cáo Ph, bị cáo Ph đã chủ động dùng chùm chìa khoá đánh bị cáo N nên mới dẫn đến các bị cáo khác trong nhóm của N đánh bị cáo Ph. Sự việc xảy ra gây mất trật tự khu dân cư xung quanh có nhiều người qua lại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đối với việc truy tố các bị cáo ở khoản 1 hay khoản 2 Điều 318 BLHS thì nếu bị cáo chỉ dùng chân tay không thì truy tố ở khoản 1 còn bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm thì truy tố ở khoản 2.

Thứ hai: Về một số vi phạm mà luật sư đưa ra tại phiên toà hôm nay như về khám nghiệm hiện trường, về gia đình bị cáo có cung cấp file video... đã được Điều tra viên Cao Văn Ph làm rõ nên không có căn cứ chấp nhận.

Thứ ba, Việc luật sư cho rằng Cáo trạng và kết luận điều tra có một số mâu thuẫn thì Viện kiểm sát thấy rằng đây chỉ là lỗi nhỏ không ảnh hưởng đến bản chất vụ án.

Thứ tư: Theo quy định của pháp luật thì chùm chìa khoá bị cáo Ph sử dụng đánh N là hung khí nguy hiểm.

Thứ năm: Đối với 2 đối tượng Toàn và Dũng, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được nên đã tách ra điều tra sau là phù hợp. Viện kiểm sát khẳng định sẽ tiếp tục yêu cầu CQĐT điều tra về 2 đối tượng này.

Đối đáp lại các quan điểm, đại diện Viện kiểm sát, Luật sư bào chữa cho bị cáo Ph và bị cáo Ph vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra đều phù hợp với nhau và phù hợp với đoạn video ghi lại diễn biến toàn bộ sự việc xảy ra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại cơ quan điều tra, bị cáo Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự viết bản tự khai thể hiện việc bị cáo dùng tay phải nắm vào vùng mặt N một cái trúng vào mồm N, bị cáo khai nhận: tay phải cầm điện thoại, tay trái cầm chùm chìa khóa xe trong đó có chìa khóa xe máy khoa để vùng ra thì không biết trúng vào chỗ nào vùng đầu của L (BL176). Lời khai này khớp với thương tích xây xát da chảy máu ở vùng mặt của L. Mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Ph đều không thừa nhận việc trên tay cầm chùm chìa khóa, bị cáo trình bày tại Cơ quan điều tra bị

cáo khai và viết bản tự khai như vậy là do Điều tra viên hướng dẫn bị cáo viết và khai, tuy nhiên bị cáo không có căn cứ chứng minh cho lời trình bày này. Hơn nữa, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như phiên tòa phúc thẩm hôm nay Điều tra viên Cao Văn Ph đều khẳng định quá trình điều tra là hoàn toàn khách quan, tài liệu thu thập đều đảm bảo đúng trình tự theo quy định. Hành vi của Ph đâm vào mặt N là nguyên nhân dẫn đến việc đánh nhau, gây rối trật tự công cộng về sau. Hơn nữa, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Ph đã thừa nhận có cầm chùy chìa khoá xe máy SH bằng tay phải đâm vào mồm bị cáo N. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 21/11/2020, tại khu vực vỉa hè trước cửa hàng “Chăm sóc sức khỏe” tại đường Âu Cơ, thị trấn Hồ, huyện TT, tỉnh BN xảy ra vụ xô xát, chửi bới, đuổi đánh nhau của một nhóm đối tượng cụ thể như sau: Nguyễn Văn Ph đã có hành vi dùng tay phải đâm vào mặt Nguyễn Văn N trước, sau đó L, Đoàn dùng tay chân không đánh vào người Ph. N dùng chiếc gậy dạng ống nhựa dài khoảng 1 mét, đường kính 3,6 cm vụt liên tiếp vào người Ph rồi tiếp tục nhặt 01 chiếc gậy gỗ dài 172 cm, đường kính 5 cm, 1 đầu vát nhọn và 01 chiếc gậy gỗ dài 175 cm, đường kính 5 cm, 1 đầu vát nhọn xông vào đánh nhiều nhất vào người Ph, sau đó tiếp tục đuổi theo Ph để đánh. Bùi Văn Th có hành vi dùng tay phải đâm vào người Ph và dùng đoạn ống nhựa dài 40 cm, một đầu gắn nút nối cong, đường kính 3,6 cm vụt vào người Ph. Chị V mẹ của Ph xông vào can ngăn thì bị T túm tóc kéo ra rồi dùng tay đâm vào mặt chị V. Khi nhóm của L đánh Ph thì Ph tay phải cầm chùy chìa khoá chống trả và đánh lại làm L bị thương tích. Hậu quả: Chị V, Ph, N, L bị thương tích xây xát da chảy máu trên người. Hành vi của các bị cáo vào ban đêm ở khu vực đông dân cư đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Văn Th, Nguyễn Văn Ph về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kháng cáo kêu oan của bị cáo Ph là không có căn cứ, cần bác kháng cáo của bị cáo. Việc luật sư bào chữa cho bị cáo Ph cho rằng chùy chìa khoá Ph dùng đánh N không phải là hung khí nguy hiểm là không có căn cứ để chấp nhận như đại diện Viện kiểm sát đã đối đáp.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, phía luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng vụ án này đã bỏ lọt 2 đối tượng là Dũng và Toàn. HĐXX xét thấy: Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành điều tra đối với 2 đối tượng này. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị cáo N và Đoàn khai nhận: Dũng là bạn của N còn Toàn là bạn của Đoàn đều mới quen biết ngoài xã hội. N chỉ biết Dũng giới thiệu tên là Dũng sinh năm

1996 ở Phố Nối, Hưng Yên còn N không biết họ tên tuổi địa chỉ cụ thể của Dũng. Còn Toàn thì Đoàn cũng chỉ biết giới thiệu tên là Toàn sinh năm 1996 quê ở Thanh Hoá còn Đoàn không biết họ, tên tuổi, địa chỉ cụ thể của Toàn. Từ sau khi xảy ra vụ việc ngày 21/11/2020, Đoàn, N không gặp lại Dũng, Toàn. Hiện nay Dũng, Toàn ở đâu Đoàn và N không biết. Đối với L và T lần đầu tiên gặp Dũng, Toàn nên không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của 2 đối tượng này, bản thân bị cáo Ph cũng không quen biết 2 đối tượng này. Vì vậy, CQCSĐT công an huyện TT đã tách tài liệu liên quan đến hành vi của Dũng và Toàn ra khi nào làm rõ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Việc luật sư cho rằng quá trình điều tra, đã có một số vi phạm làm sai lệch hồ sơ vụ án như Điều tra viên không có mặt khi khám nghiệm hiện trường nhưng vẫn lập biên bản, biên bản cho các bị cáo giải trình về file video có tên bị cáo Ph nhưng bị cáo không có mặt cũng không được làm rõ, một số biên bản lấy lời khai bị cáo Ph không được tự đọc lại và cũng không được nghe đọc lại trước khi ký tên là vi phạm Điều 178 BLTTHS... là không có căn cứ để chấp nhận như đại diện Viện kiểm sát đã đối đáp. Riêng ý kiến của luật sư về bản kết luận điều tra và cáo trạng có một số tình tiết không thống nhất là đúng. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát cho rằng đây chỉ là những lỗi nhỏ, không ảnh hưởng đến bản chất của vụ án là phù hợp.

[2]. Xét kháng của bị cáo Bùi Văn Th, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại nơi công cộng, hành vi đó phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo T và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt 25 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy, bị cáo T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo tuổi đời còn trẻ, sau khi phạm tội đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là bột phát, khi thấy các bị cáo khác đánh bị cáo Ph thì bị cáo cũng xông vào đánh, bị cáo không phải là người có vai trò chính trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chiếu cố, khoan hồng cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ngợi, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ph.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/02/2022).

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định bắt tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Ph 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Th, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt: Bùi Văn Th 25 (Hai mươi lăm) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 50 (Năm mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/02/2022).

Giao bị cáo Bùi Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Đạo, huyện TT, tỉnh BN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Bùi Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Vụ 1- TANDTC; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh BN;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh BN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam – CA tỉnh BN
- CQĐT; VKS; TAND huyện TT;
- UBND xã Nghĩa Đạo, huyện TT;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hữu Hòa